

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAM RANH  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 15/5/2023

V/v "Ly hôn"

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH, TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Trần Quốc Hay

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 64/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2023 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2023.

**\* Nguyên đơn:** Bà Bùi Đặng Khánh L, sinh năm: 1978

Nơi cư trú: Thôn H, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

**\* Bị đơn:** Ông Huỳnh Xuân T, sinh năm: 1976

Nơi cư trú: Thôn H, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Tại đơn khởi kiện ngày, bản tự khai ngày, các tài liệu trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Bùi Đặng Khánh L trình bày:*

Bà và ông Huỳnh Xuân T tự nguyện kết hôn với nhau sau đó ly hôn, đến năm 2017 thì kết hôn lại, được UBND xã C, thành phố C, cấp giấy chứng nhận kết hôn.

Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân xuất phát do hai bên tính tình không hợp nhau, hay kinh cãi, gia đình không hạnh phúc, có mối quan hệ bất hoà. Đến nay bà L và ông T đã ly thân 04 năm. Nhận thấy không thể hàn gắn với nhau được nữa nên bà L yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà và ông T được ly hôn.

Về con chung: Bà L và ông T có 03 con chung tên Huỳnh Xuân T1, sinh ngày 01/5/2005; Huỳnh Bùi Thanh T2, sinh ngày 26/7/2009 và Huỳnh Thanh T3, sinh ngày 20/8/2018.

Bà L yêu cầu Toà án giao con Huỳnh Bùi Thanh T2 và Huỳnh Thanh T3 cho bà trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Con Huỳnh Xuân T1 đã đủ 18 tuổi nên tự quyết định.

Bà L không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà L khai tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Bà L không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Huỳnh Xuân T trình bày: Ông đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Bùi Đặng Khánh L.*

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh phát biểu quan điểm:*

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự tại Tòa án cấp sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn và nuôi con chung của nguyên đơn bà Bùi Đặng Khánh L.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:*

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Nguyên đơn bà Bùi Đặng Khánh L và bị đơn ông Huỳnh Xuân T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do vậy, căn cứ vào Khoản 1 Điều 320 của Bộ luật tố tụng dân sự, quyết định tiến hành xét xử.

Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt nên không tiến hành hoà giải được.

**[2] Về quan hệ hôn nhân:** Bà Bùi Đặng Khánh L và ông Huỳnh Xuân T tự nguyện kết hôn với nhau sau đó ly hôn, đến năm 2017 thì kết hôn lại vào năm 2017, được Ủy ban nhân dân xã C, thành phố C cấp Giấy chứng nhận kết hôn số: 42 ngày 05/7/2017 nên xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Trong suốt quá trình chung sống thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do hai bên hay kình cãi, có mối quan hệ bất hoà, không hợp nhau dẫn đến gia đình không có hạnh phúc. Bà L và ông T không còn sống chung với nhau đã 04 năm. Theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt thì ông T đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà L. Xét thấy mâu thuẫn giữa bà L và ông T đã đến mức trầm trọng, mặc dù ông bà kết hôn lại nhưng hiện tại tình trạng hôn nhân vẫn không được cải thiện theo chiều hướng tích cực; có kéo dài để sống chung thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Bùi Đặng Khánh L đối với ông Huỳnh Xuân T.

**[3] Về con chung:** Bà L và ông T có 03 (ba) con chung là Huỳnh Xuân T1, sinh ngày 01/5/2005; Huỳnh Bùi Thanh T2, sinh ngày 26/7/2009 và Huỳnh Thanh T3, sinh ngày 20/8/2018.

Đối với con chung Huỳnh Xuân T1 hiện nay đã trên 18 tuổi nên tự quyết định.

Đối với 02 con chung là Huỳnh Bùi Thanh T2 và Huỳnh Thanh T3: Xét thấy, sau khi ly hôn việc giao con chưa thành niên cho người nào nuôi dưỡng, giáo dục là nhằm mục đích giúp con chưa thành niên phát triển toàn diện cả về thể chất lẫn tinh thần. Bị đơn đồng ý với ý kiến của nguyên đơn về việc giao con chung Thanh T2 và Thanh T3 cho bà L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn; thực tế cháu T2 và cháu T3 đang sống cùng với bà L và được đảm bảo đầy đủ điều kiện sống và học tập; nguyện vọng của cháu T2 là mong muốn sống chung với bà L. Do đó, chấp nhận giao cháu Huỳnh Bùi Thanh T2 và Huỳnh Thanh T3 cho bà L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Bà L không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

**[4] Về tài sản chung:** Nguyên đơn, bị đơn xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

**[5] Về nợ chung:** Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[6] Về án phí:** Nguyên đơn bà Bùi Đặng Khánh L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### Căn cứ:

- Điều 56, 81, 82, 83, 84 và 116 Luật Hôn nhân gia đình;
- Các Điều 147, 266, 316, 317, 320 và 321 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Bùi Đặng Khánh L, cụ thể như sau:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Bùi Đặng Khánh L được ly hôn ông Huỳnh Xuân T.

2. *Về con chung:* Giao 02 (hai) con chung tên là Huỳnh Bùi Thanh T2, sinh ngày 26/7/2009 và Huỳnh Thanh T3, sinh ngày 20/8/2018 cho bà Bùi Đặng Khánh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau khi ly hôn. Bà L không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Đối với con chung Huỳnh Xuân T1, sinh ngày 01/5/2005 đã trên 18 tuổi.

Sau khi ly hôn vì quyền lợi của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con; Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này

3. *Về án phí*: Bà Bùi Đăng Khánh L phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2022/0000503 ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh. Bà L đã nộp đủ tiền án phí.

4. *Quyền kháng cáo*: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Quy định**: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Cam Ranh;
- CC THADS TP. Cam Ranh;
- UBND xã Cam Thịnh Đông, TP. Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quốc Hay**